TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dềnh Bá Lồng, ông Lầu Bá Dìa

Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Tính – Kiểm sát viên.

Ngày 21 /02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Moong Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/01/1970; Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện K, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 02/12; Họ tên cha: Moong Thảo K - Đã chết; Họ và tên mẹ: Moong Mẹ K – Đã chết; Chồng: Cụt Văn V – Đã chết; Con: Có 07 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Hiện các con bị cáo cư trú tại: bản L, xã C, huyện K, tỉnh N; Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án: Bản án số 101/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xử phạt 17 *(Mười bảy)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Nhân thân: Bản án số 78/2014/HSST, ngày 23/7/2014 bị TAND tỉnh N xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán người", chấp hành xong ngày 01/12/2016; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến ngày 02/02/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Bảo lĩnh" - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Thiết- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 21/11/2022 Moong Thị T một mình đi bộ từ nhà mình tại bản L, xã C, huyện K, tỉnh N đến bản Khe Tang, xã C, huyện K, tỉnh N để tìm mua ma túy. Tại đây, Moong Thị T gặp một người đàn ông dân tộc Thái giới thiệu tên là Uy ngoài ra Thu không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Thu hỏi người đàn ông này "Anh có ma túy không, bán cho tôi một ít" thì người đàn ông này trả lời "Có". Moong Thị T đưa cho Người này 100.000 đồng , người đàn ông tên Uy đưa cho Moong Thị T 01 gói ma túy được gói trong tờ giấy vở học sinh màu trắng có dòng kẻ ngang. Sau khi

mua được ma túy Moong Thị T cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi Moong Thị T đi đến khu vực bản L, xã C, huyện K, tỉnh N thì bị lực lượng Công an huyện K, tỉnh N tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của Moong Thị T 01 gói giấy vở học sinh màu trắng có dòng kẻ ngang bên trong có chứa số chất bột màu trắng là ma túy Heroine có khối lượng 0,15 gam. Tổ công tác Công an huyện K đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, đồng thời đưa Moong Thị T về trụ sở Công an huyện K để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 21 tháng 11 năm 2022 xác định:

Số chất bột màu trắng được gói trong lớp giấy vở học sinh màu trắng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,15 gam *(Không phẩy mươi lăm gam)*.

Tại kết luận giám định số 1318/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu chất màu trắng thu giữ của Moong Thị T gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 0,15gam *(Không phẩy mươi lăm gam).*

* Về vật chứng của vụ án:

Khi bắt quả tang cơ quan CSĐT Công an huyện K đã thu giữ:

Số chất bột màu trắng là heroin được gói trong lớp giấy vở học sinh màu trắng sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng có khối lượng 0,15gam *(Không phẩy mươi lăm gam)*, đã lấy đi 0,05gam *(Không phẩy không năm gam)* để trưng cầu giám định, số vật chứng còn lại là 0,1gam *(Không phẩy một gam)* đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K để bảo quản theo đúng quy định.

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N đã truy tố bị cáo Moong Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Moong Thị T từ 18 đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất như quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận gì thêm

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, tại khu vực tại bản L, xã C, huyện K, tỉnh N tổ công tác Công an huyện K, tỉnh N phát hiện, bắt quả tang Moong Thị T có hành vi tàng trữ 0,15 gam *(Không phẩy mươi lăm gam)* chất ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Moong Thị T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dục giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 101/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xử phạt Moong Thị T 17 *(Mười bảy)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này bị cáo được xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo Moong Thị T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Moong Thị T là đối tượng nghiện ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trên địa bàn. Ngoài ra bị cáo là người đang có 01 tiền án cùng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và nhân thân xấu. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo hành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông giới thiệu tên "Uy" mà Moong Thị T khai đã bán ma túy cho Thu tại khu vực bản Khe Tang, xã C, huyện K, tỉnh N do không xác định được lai lịch cụ thể nên cơ quan CSĐT Công an huyện K không đủ cơ sở điều tra xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số chất bột màu trắng là heroin được gói trong lớp giấy vở học sinh màu trắng sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng thu giữ của Moong Thị T có khối lượng 0,15 gam *(Không phẩy mươi lăm gam)*, đã lấy đi 0,05gam *(Không phẩy không năm gam)* để trưng cầu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, số vật chứng còn lại là 0,1gam *(Không phẩy một gam).* Xét thấy 0,1 gam chất ma túy heroin còn lại là vật thuộc danh mục nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Moong Thị T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Moong Thị T **18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam bị cáo trước đó, từ ngày 21/11/2022 đến ngày 02/02/2023.

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam *(không phẩy một gam)* chất ma túy heroin còn lại thu giữ của Moong Thị T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 06/01/2023)

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Moong Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Moong Thị T có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chị cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dềnh Bá Lồng ***Lầu Bá Dìa*** ***Phan Văn Phú***